

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2023/HS-ST

Ngày: 26-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lược

Ông Võ Phi Anh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Tr.Q.Tr, sinh năm 1993 tại Bình Dương; tên gọi khác: CK; địa chỉ thường trú: Số A, tỉnh BD; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông Tr.V.V, sinh năm 1958 và bà Tr.T.N, sinh năm 1960; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất không rõ năm sinh, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: N.V.C.C, sinh năm 1993, có 02 người con, sinh năm 2018 và 2021.

Nhân thân: Ngày 19/6/2008, bị đưa vào Trường Giáo dưỡng số 4, thời hạn 24 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 3890/QĐ-UB ngày 12/6/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bị cáo chấp hành xong ngày 16/6/2010.

Tiền án: Ngày 25/8/2022, Tr.Q.Tr bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 193/2022/HS-PT ngày 25/8/2022. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Phú Hòa, Bộ Công an theo Quyết định đưa người chấp hành án phạt tù đến nơi chấp hành án số 1471/QĐ-C10-P7 ngày 20/4/2023 của Cơ quan Quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Tr.T.N, sinh năm

1960; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng*: Bà N.V.C.C, sinh năm 1993; địa chỉ: Số A, tỉnh BD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr.Q.Tr làm nghề tài xế chạy xe dịch vụ. Tháng 4/2022, có 3 người khách (không rõ nhân thân, lai lịch) vào nhà Tr.Q.Tr hỏi đặt xe về Thanh Hoá, giá thỏa thuận là 35.000.000 đồng. Tr.Q.Tr sử dụng xe ô tô Ford Everest, biển số 61A-725.27 (do mẹ của Tr.Q.Tr là bà Tr.T.N đứng tên trên Giấy đăng ký xe) chở nhóm khách đi từ xã Đất Cuốc đến tỉnh Thanh Hóa (Không rõ địa chỉ). Khi đến nơi, Tr.Q.Tr được một người khách tặng 03 viên đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, trong đó có 01 viên đạn cỡ (7,62x54) mmR, ký hiệu 69 13 là đạn quân dụng. Tr.Q.Tr nhận 03 viên đạn trên rồi mang ra xe cất vào cốp phụ, bên ghế phụ, hàng ghế phía trước của xe ô tô từ khoảng tháng 4/2022. Khoảng 20 giờ 35 phút, ngày 26/12/2022, tại ấp Bưng Lương, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, trên đường chở vợ là N.V.C.C từ phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về nhà, Tr.Q.Tr bị Công an xã Tân Mỹ và Công an huyện Bắc Tân Uyên dừng xe, kiểm tra, phát hiện tàng trữ các viên đạn trên xe.

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm: 03 viên đạn bằng kim loại, màu vàng đồng, còn đầu đạn; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 116262, biển số 61A-725.27.

Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 02 viên đạn cỡ (7.62x39)mm, ký hiệu 31 64, có dấu vết điểm hỏa là đạn đã bắn nhưng không nổ, không phải là đạn quân dụng; 01 viên đạn cỡ (7.62x54) mmR, ký hiệu 69 13 là đạn quân dụng.

Công văn số 523/C09B ngày 18/5/2023 của Phân viện Khoa học hình sự trả lời bổ sung Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 18/01/2023 xác định: 01 viên đạn cỡ (7,62x54)mmR, ký hiệu 69 13 thuộc loại đạn bộ binh, sử dụng các loại súng trường như: Mosin-Nagant, SVD, SV-98, Winchester Model 1895...

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với 3 viên đạn bằng kim loại, màu vàng đồng đã tiến hành dùng bắn thực nghiệm toàn bộ trong quá trình giám định. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 116262, biển số 61A 725.27 do bà Trương Thị Tr.T.N đứng tên sở hữu, bà Tr.T.N cho Tr.Q.Tr sử dụng xe để chạy xe dịch vụ. Ngày 02/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý số 09/QĐ-CSĐT trả cho bà Tr.T.N.

Cáo trạng số 172/CT-VKSBD-P1 ngày 11/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về “Tội tàng trữ vũ khí quân dụng” theo khoản 1, Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Tr.Q.Tr từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và tỏ ra ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Tr.Q.Tr trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ân hận về việc đã gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận như sau: Tháng 4/2022, Tr.Q.Tr chạy xe dịch vụ chở 3 người khách (không rõ nhân thân, lai lịch) từ Bắc Tân Uyên đi tỉnh Thanh Hóa thì được tặng 3 viên đạn bằng kim loại, màu vàng đồng trong đó có 01 viên đạn cỡ (7,62x54) mmR, ký hiệu 69 13 là đạn quân dụng. Tr.Q.Tr tàng trữ 3 viên đạn vào cốp phụ, bên ghế phụ, hàng ghế phía trước của xe ô tô Ford Everest, biển số 61A-725.27, đến ngày 26/12/2022 Tr.Q.Tr bị phát hiện.

[3] Tr.Q.Tr là người có khả năng nhận thức đầy đủ, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; có khả năng nhận biết được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là hành vi pháp luật cấm nhưng do không hiểu biết pháp luật nên vẫn thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước; có khả năng ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Về nhận thức, bị cáo có khả năng biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thiếu hiểu biết mà thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 25/8/2022, Tr.Q.Tr bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 193/2022/HS-PT, chưa được xóa án tích. Ngày ngày 26/12/2022, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại Trương Công Lệnh là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Quyết định hình phạt: Nhận thấy, bị cáo có nhân thân xấu, từng có hành vi trộm cắp tài sản bị đưa vào trường giáo dưỡng; có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích. Căn cứ vào tính chất, hành vi của bị cáo, nhận thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[8] Bị cáo đang chấp hành Bản án số 193/2022/HS-PT ngày 25/8/2022 của TAND tỉnh Bình Dương, ngày 26/12/2022 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo phải chấp hành hình phạt 2 năm 6 tháng theo Bản án số 193/2022/HS-PT ngày 25/8/2022 và hình phạt của bản án này.

[9] Đối với đối tượng tặng 3 viên đạn cho Tr.Q.Tr. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng, không thu thập được các tài liệu chứng cứ khác chứng minh để có cơ sở triệu tập đấu tranh làm rõ nên chưa có cơ sở đề nghị xử lý.

[10] N.V.C.C là vợ của Tr.Q.Tr, có sử dụng xe ô tô Ford Everest biển số 61A-725.27 nhưng không biết việc Tr.Q.Tr tàng trữ đạn quân dụng trên xe nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bà N.V.C.C.

[11] Xe ô tô Ford Everest biển số 61A-725.27 là của bà Tr.T.N. Bà Tr.T.N giao xe cho Tr.Q.Tr sử dụng để chạy dịch vụ, không biết việc Tr.Q.Tr tàng trữ đạn quân dụng trên xe nên không có căn cứ xử lý hình sự bà Tr.T.N.

[12] Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Tr.Q.Tr, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[13] Đối với 3 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng, đã tiến hành dùng bắn thực nghiệm toàn bộ trong quá trình giám định. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 116262, biển số 61A 725.27 do bà Trương Thị Tr.T.N đứng tên chủ sở hữu đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên trả cho bà Tr.T.N là đúng.

[14] Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47, Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 5 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tr.Q.Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo Tr.Q.Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 193/2022/HS-PT ngày 25/8/2022 của TAND tỉnh Bình Dương, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 05/7/2021 đến ngày 22/10/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2023 là ngày Tr.Q.Tr bị bắt để thi hành án Bản án số 193/2022/HS-PT ngày 25/8/2022 của TAND tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Tr.Q.Tr phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- N.V.C.Cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Trại giam Phú Hòa Bộ Công an;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (07);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huệ

